



**VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**  
**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH** **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 33/2026/NQ-HĐND

Bắc Ninh, ngày 12 tháng 8 năm 2026

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý**  
**cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương**  
**đối với hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đê điều số 79/2006/QH11; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 15 luật trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường số 146/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 53/2026/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực đê điều và phòng, chống thiên tai;

Căn cứ Thông tư số 68/2020/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều;

Xét Tờ trình số 326/TTr-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương đối với hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng**

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh do địa phương quản lý.

2. Đối tượng áp dụng: Các cơ quan, đơn vị được giao quản lý các công trình đê điều trên địa bàn tỉnh và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc sử dụng kinh phí duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều, hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

**Điều 2. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều, hệ thống đê điều trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

1. Nội dung chi duy tu, bảo dưỡng đê điều

- a) Sửa chữa, cải tạo, gia cố mặt đê;
- b) Sửa chữa gia cố đường gom, đường hành lang chân đê, dốc lên xuống đê trong phạm vi bảo vệ đê điều;
- c) Sửa chữa và trồng cỏ mái đê, cơ đê, chân đê, mái kè;
- d) Đắp đất, trồng cây chắn sóng;
- đ) Khảo sát, phát hiện và xử lý mối và các ẩn họa trong thân đê; khoan phụt vữa gia cố chất lượng thân đê;
- e) Kiểm tra đánh giá chất lượng cống dưới đê; xử lý các hư hỏng nhỏ; nạo vét lòng cống, thượng, hạ lưu của cống dưới đê
- g) Kiểm tra hiện trạng kè bảo vệ đê; chi tu sửa các hư hỏng kè;
- h) Bổ sung, sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Cột mốc trên đê; cột chỉ giới, cột thủy chí; biển báo đê; trạm và thiết bị quan trắc; Hạt Quản lý đê, kho, bãi chứa vật tư dự phòng bão lũ;
- i) Sửa chữa các công trình phục vụ việc quản lý, bảo vệ đê điều: Công trình phân lũ, làm chậm lũ; công trình tràn sự cố; giếng giảm áp; điểm canh đê;
- k) Khảo sát địa hình, địa chất, khảo sát mặt cắt cố định ngang sông định kỳ, đo đạc sơ họa diễn biến lòng dẫn; bổ sung cơ sở dữ liệu về đê điều phục vụ công tác quản lý đê điều và phòng, chống lụt bão;

1) Các công việc khác có liên quan trực tiếp tới công tác duy tu, bảo dưỡng đê điều theo quy định tại Luật Đê điều, pháp luật có liên quan và được cấp có thẩm quyền phê duyệt (nếu có).

2. Nội dung chi xử lý cấp bách sự cố đê điều

a) Xử lý sạt trượt mái đê, mái kè;

b) Xử lý nứt đê;

c) Xử lý sập tổ mối trên đê;

d) Xử lý sụt, lún thân đê;

đ) Xử lý đoạn bờ sông bị sạt trượt có nguy cơ ảnh hưởng đến an toàn đê điều;

e) Xử lý rò rỉ, thấm, tổ mối và các khuyết tật khác trong thân đê;

g) Xử lý lỗ sủi, mạch sủi, bãi sủi, mạch đùn, bực đất, giếng phụt;

h) Xử lý trường hợp nước lũ tràn qua đỉnh đê;

i) Xử lý các sự cố hư hỏng cống qua đê;

k) Hàn khẩu đê;

l) Xử lý giếng giảm áp làm việc không bình thường: nước từ trong giếng, khu vực cát thấm lọc có hiện tượng nước đục và kéo theo bùn cát thoát ra ngoài.

**Điều 3. Nguồn kinh phí thực hiện**

Kinh phí để thực hiện duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều do địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh được lấy từ nguồn ngân sách địa phương và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định của pháp luật về ngân sách và pháp luật về đê điều.

**Điều 4. Điều khoản thi hành**

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 9 năm 2026.

2. Bãi bỏ Nghị quyết số 08/2022/NQ-HĐND ngày 07/7/2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh (cũ) Khoá XIX, Kỳ họp thứ 7 quy định nội dung, nhiệm vụ chi duy tu, bảo dưỡng và xử lý cấp bách sự cố đê điều, hệ thống đê điều do địa phương quản lý.

3. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện nghị quyết này, hàng năm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát hiện trạng các tuyến đê trên địa bàn tỉnh quản lý,

xây dựng kế hoạch, dự toán duy tu, bảo dưỡng đê điều và xử lý cấp bách sự cố đê điều, hệ thống đê điều để làm căn cứ thực hiện.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bắc Ninh Khóa XX, Kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 12 tháng 8 năm 2026./.

**CHỦ TỊCH**

**Đã ký**

**Nguyễn Việt Oanh**